

Số: 37/2025/QĐCNHGT-DS

Đồng Xoài, ngày 06 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Thái Văn T và ông Lê Hoàng A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “*TrA chấp Hợp đồng vay tài sản*” ngày 24 tháng 3 năm 2025 của ông Thái Văn T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 4 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ trA chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Thái Văn T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: thôn Phú Lợi, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Người bị kiện: Ông Lê Hoàng A, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 13, hẻm 599, Quốc lộ 14, khu phố Tân Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập theo quy định được theo quy định tại khoản 2 điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

Tính đến ngày 17/4/2025 (ngày hòa giải), ông Lê Hoàng A còn nợ ông Thái Văn T số tiền: 1.560.000.000 (*một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu*) đồng (giấy xác nhận nợ ngày 06/3/2025).

Ông Lê Hoàng A đồng ý thA toán cho ông Thái Văn T số tiền: 1.560.000.000 (một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu) đồng, không tính lãi suất.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, ông Lê Hoàng A còn phải thA toán tiền lãi đối với số tiền nợ gốc nêu trên cho ông Thái Văn T theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thA toán xong khoản nợ gốc trên.

Thời hạn thA toán số tiền trên, cụ thể như sau: Theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS nhân dân TP Đồng Xoài, BP;
- Chi cục THADS TP Đồng Xoài, BP;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: VT, hồ sơ hòa giải.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Ngô Văn Dương